

HIỆU ỨNG NHÀ KÍNH TRONG CHĂN NUÔI: NHỮNG TÁC ĐỘNG ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC



Chăn nuôi bò đực giống tại Công ty Cổ phần Giống gia súc Hà Nội.

Hiệu ứng nhà kính trong chăn nuôi là hiện tượng gia tăng lượng khí nhà kính, chủ yếu là mê-tan (CH_4) và nitrous oxide (N_2O), do các hoạt động chăn nuôi gây ra. Việt Nam là một nước có số lượng đầu gia súc, gia cầm lớn trong khi đó phương thức chăn nuôi nhỏ lẻ, chăn nuôi tận dụng tỷ lệ còn cao (trên 50%) nên lượng chất thải hàng ngày do đàn vật nuôi thải ra môi trường là rất lớn. Tổng đàn trâu khoảng 2,2 triệu con, đàn bò 6,23 triệu, đàn lợn 26,5 triệu, đàn gia cầm 558,9 triệu con. Lượng chất thải (tính riêng phân, nước tiểu) của các loại là rất lớn, trâu thải phân 30 - 40 kg/con/ngày, nước tiểu 20 - 30 lít/con/ngày; bò thải phân 20 - 30 kg/con/ngày, nước tiểu 15 - 20 lít/con/ngày; bò sữa thải phân 50 - 60 kg/con/ngày, nước tiểu 30 - 40 lít/con/ngày; lợn thải phân 2 - 4 kg/con/ngày, nước tiểu 1 - 2 lít/con/ngày; gà vịt thải phân 0.1 - 0.2 kg/con/ngày, nước tiểu 0.05 - 0.1 lít/con/ngày. Như vậy tổng đàn gia súc, gia cầm hàng ngày thải ra môi trường với một lượng chất thải phân, nước tiểu là rất lớn với hàng triệu tấn, chưa kể lượng khí thải và các sản phẩm khác, đặc biệt khi xảy ra dịch bệnh lượng khí độc tăng lên gấp nhiều lần.

Nguồn phát thải khí nhà kính chính trong chăn nuôi là quá trình tiêu hóa của gia súc, khi gia súc nhai lại thức ăn, vi sinh vật trong dạ cỏ của chúng tạo ra khí mê-tan. Mặt khác, nguồn phát thải khí nhà kính còn phát sinh từ các hành động:

(1) Việc sử dụng phân bón hóa học và quản lý đất không hợp lý dẫn đến phát thải khí nitrous oxide. (2) Lãng phí thức ăn: thức ăn gia súc không được tiêu thụ sẽ bị phân hủy, tạo ra khí mê-tan và nitrous oxide. (3) Xử lý chất thải chăn nuôi: Bao gồm các loại chất thải rắn, lỏng, khí từ chăn nuôi, giết mổ đến chế biến không hợp lý cũng góp phần gây phát thải khí nhà kính.

Tác động của hiệu ứng nhà kính đến ngành chăn nuôi

Thứ nhất: Làm biến đổi khí hậu, tác động trực tiếp đến môi trường sống.

Khí nhà kính từ chăn nuôi góp phần làm gia tăng nhiệt độ trái đất, dẫn đến biến đổi khí hậu (với các hiện tượng như hạn hán, lũ lụt, giông, bão...); trên thực tế tại Việt Nam đã có nhiều trận lũ lụt kèm theo mưa bão lớn, nhất là tại các tỉnh miền Trung, khu vực miền núi làm thiệt hại đến người và tài sản của Nhà nước, của người dân trong đó có ngành chăn nuôi. Bên cạnh đó do biến đổi, khí hậu thời tiết hiện nay đang ngày càng khắc nghiệt, nắng nóng kéo dài kèm theo mưa lũ, rét đậm rét hại làm ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng, sức khỏe đàn gia súc, gia cầm, nguy cơ phát sinh dịch bệnh rất cao.

Thứ hai: Thiếu hụt nguồn nước trực tiếp ảnh hưởng đến sinh hoạt, chăn nuôi.

Từ biến đổi khí hậu ảnh hưởng đến nguồn nước, gây khó khăn cho chăn nuôi, đặc biệt là ở những khu vực miền núi, tình trạng khô hạn kéo dài đã xảy ra ở nhiều nơi. Những năm qua minh chứng rõ ràng là từ tác động của biến đổi khí hậu, nhiều vùng đã bị hạn hán, các sông, suối, ao hồ ngày càng bị cạn kiệt. Nhiều vùng người dân thiếu cả nước sinh hoạt đã ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình chăn nuôi gia súc, gia cầm thiếu nước sử dụng trong thức ăn nước uống hàng ngày, thiếu nước để vệ sinh chuồng trại, tắm rửa cho gia súc trực tiếp ảnh hưởng đến sinh trưởng phát triển của con vật. Trong sản xuất, thiếu nguồn nước là nguyên nhân chủ yếu ảnh hưởng đến cây trồng, các loại cây sản xuất

thức ăn chăn nuôi (cây họ đậu, lúa mạch, lúa mì, ngô ...) làm giá thành thức ăn tăng cao, ảnh hưởng đến thị trường tiêu thụ gia súc, gia cầm, sản phẩm động vật.

Thứ ba: Phát sinh dịch bệnh trên người và động vật.

Những năm qua biến đổi khí hậu có thể làm thay đổi điều kiện môi trường, tạo điều kiện cho các dịch bệnh mới xuất hiện và lây lan nhanh chóng. Điển hình là dịch bệnh Covid-19 xảy ra trên toàn cầu từ năm 2019 làm xã hội biến động, thiệt hại cả về người và kinh tế. Với chăn nuôi, những năm qua liên tiếp xảy ra dịch bệnh mới, bệnh cũ tái phát (điển hình như bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, Cúm gia cầm, Viêm da nổi cục trên trâu bò...). Tại Việt Nam, bệnh Dịch tả lợn Châu Phi bùng phát mạnh vào năm 2019 (đã phải tiêu hủy hơn 6 triệu con lợn) không những thiệt hại kinh tế mà còn ảnh hưởng lớn đến môi trường chăn nuôi do việc tiêu hủy số lượng lợn chết, tác động trực tiếp của xác chết, các loại hóa chất đến môi trường đất, nước. Hiện nay diễn biến dịch bệnh trên gia súc, gia cầm cũng rất phức tạp, tiềm ẩn nguy cơ bùng phát dịch bệnh cao nhất là các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm (Đại, lở mồm long móng gia súc, tai xanh trên lợn, viêm da nổi cục trâu bò, cúm gia cầm, liên cầu khuẩn...).

Thứ tư: Làm giảm chất lượng sản phẩm chăn nuôi.

Một thực tế là gia súc, gia cầm được nuôi trong điều kiện khí hậu tốt thì chất lượng thực phẩm sẽ tốt, ngược lại khi bị tác động môi trường, chế độ nuôi dưỡng không đảm bảo sẽ làm ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng sản phẩm động vật. Ví dụ như nuôi bò sữa thích hợp với thời tiết lạnh, thời tiết nắng nóng sẽ trực tiếp ảnh hưởng đến chất lượng sữa. Các loại sản phẩm (thịt, trứng, sữa...) dưới tác động của nhiệt độ nhất là thời điểm nắng nóng sẽ rất nhanh bị biến đổi, ôi thiu, nhiễm khuẩn.

Thứ năm: Làm suy giảm chất lượng đất và mất đa dạng sinh học.

Phát thải khí nhà kính làm tăng lượng axit trong mưa, ảnh hưởng đến độ PH của đất, làm giảm khả năng sinh trưởng của cây trồng, ảnh hưởng đến nguồn thức ăn chăn nuôi. Bên cạnh đó, việc tiêu hủy gia súc, gia cầm xuống lòng đất cùng với

một lượng hóa chất, vôi bột không nhỏ xuống lòng đất cũng làm ảnh hưởng lớn đến chất lượng đất, nguồn nước trong lòng đất, từ đó ảnh hưởng trực tiếp đến môi trường sống của người và động vật.

Biến đổi khí hậu còn làm thay đổi môi trường sống của các loài động thực vật, dẫn đến mất đa dạng sinh học, mất cân bằng sinh thái, ảnh hưởng đến hệ sinh thái và chuỗi thức ăn trong chăn nuôi giảm năng suất, hiệu quả chăn nuôi.

Thứ sáu: Làm tăng chi phí sản xuất, mất an ninh lương thực.

Thực tế trong chăn nuôi những năm qua do tác động của biến đổi khí hậu và các hiện tượng thời tiết cực đoan làm tăng chi phí sản xuất chăn nuôi do phải đầu tư cho các biện pháp phòng chống và khắc phục hậu quả. Tác động thị trường thế giới về sản xuất thức ăn bị ngừng trệ, làm tăng giá thành sản xuất đồng nghĩa với tăng chi phí đầu vào của ngành chăn nuôi. Bên cạnh đó, biến đổi khí hậu ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất cây trồng, dẫn đến thiếu hụt thức ăn cho gia súc, gia cầm, gây mất an ninh lương thực. Với ngành chăn nuôi đã và đang đối mặt với nhiều khó khăn thách thức về chi phí đầu vào, giá thành không ổn định, tăng cao.

Giải pháp để giảm thiểu tác động của hiệu ứng nhà kính trong chăn nuôi

Phát triển chăn nuôi bền vững: Áp dụng các biện pháp chăn nuôi thân thiện với môi trường như giảm sử dụng thức ăn chăn nuôi có nguồn gốc từ thực vật đã qua chế biến, sử dụng thức ăn thô xanh, quản lý chất thải hiệu quả, sử dụng năng lượng tái tạo. Trước mắt các địa phương thực hiện tốt việc quy hoạch chăn nuôi theo vùng, chăn nuôi có trọng điểm giảm thiểu chăn nuôi nhỏ lẻ. Đây là giải pháp căn cơ đặt lên hàng đầu để chăn nuôi phát triển hiệu quả bền vững.

Nâng cao hiệu quả sử dụng thức ăn chăn nuôi: Thực hiện việc cải thiện khẩu phần ăn cho vật nuôi để giảm thải chất lượng phân nước thải ra ngoài môi trường, đây là giải pháp quan trọng vừa hạn chế khí thải vừa cải thiện đặc điểm sinh trưởng và phát triển cho con vật. Trong quá trình nuôi dưỡng cần cung cấp đầy đủ dưỡng chất cần thiết, hạn chế thức ăn dư thừa, giảm thiểu khí thải mê-tan từ hệ tiêu hóa của vật nuôi ra ngoài môi trường.

Quản lý chất thải hiệu quả: Nguyên nhân chính của phát thải nhà kính chính là do chất thải chăn nuôi quản lý không chặt chẽ, đồng bộ giữa các địa phương. Vì vậy, việc xử lý chất thải chăn nuôi là rất cần thiết, phải làm liên tục đồng bộ. Bằng các phương pháp kỹ thuật như ủ phân, làm hầm biogas, sử dụng phân bón cho cây trồng, hạn chế ô nhiễm môi trường. Hiện tại có rất nhiều công nghệ xử lý chất thải tiên tiến, hiện đại đã được áp dụng ở các quy mô trang trại lớn, vừa, nhỏ, tùy điều kiện kinh tế, quy mô để ứng dụng cho phù hợp.

Trồng nhiều cây xanh: Tác dụng rất lớn của cây xanh là hấp thụ khí CO₂, giảm hiệu ứng nhà kính, đồng thời làm mát khu vực chuồng nuôi, nhất là trong thời điểm nắng nóng. Trong chăn nuôi trâu, bò còn là nơi để giúp cho trâu, bò vận động, nghỉ ngơi, tránh nắng nóng cân bằng dưỡng khí, vì vậy, trồng nhiều cây xanh là giải pháp tích cực, cải thiện chất lượng không khí, cải thiện môi trường sống và giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.

Sử dụng vật liệu thân thiện với môi trường trong xây dựng chuồng trại: Hiện tại công nghệ xây dựng chuồng trại đã có nhiều vật liệu giảm thích ứng với nhiệt độ ngoài trời (vật liệu nhẹ, vật liệu làm mát, vật liệu tránh nắng nóng...). Người chăn nuôi cần lựa chọn chất liệu làm chuồng trại phù hợp, mát về mùa hè, ấm về mùa đông, nhất là tại khu vực các tỉnh thành miền Bắc thường có mùa hè nắng nóng, khắc nghiệt, cần lưu ý trong quá trình xây dựng. Bên cạnh đó, dùng các loại

vật liệu, thiết bị trong chuồng nuôi (như máng ăn, máng uống, dụng cụ ngăn ô chuồng, nền chuồng...) cũng cần lựa chọn các loại chất liệu thân thiện với môi trường, tiện lợi trong quá trình chăm sóc, nuôi dưỡng vật nuôi.

Tăng cường ứng dụng khoa học kỹ thuật: Phát triển các giống vật nuôi có khả năng thích nghi với biến đổi khí hậu, ứng dụng các công nghệ mới trong sản xuất thức ăn chăn nuôi, quản lý dịch bệnh và xử lý chất thải. Tùy từng vùng sinh thái, nhất là các khu vực chịu nhiều ảnh hưởng của nắng nóng, rét đậm, rét hại để lựa chọn các loại giống vật nuôi, các chất liệu xây dựng chuồng trại cho phù hợp, thích ứng với khí hậu giúp cho quá trình sinh trưởng và phát triển của con vật.

Nâng cao nhận thức cộng đồng: “Hiệu ứng nhà kính” là nội dung không mới song nhận thức của người chăn nuôi hiện còn nhiều hạn chế, cần tăng cường tuyên truyền, giáo dục về tác động của phát thải khí nhà kính đến chăn nuôi và khuyến khích người dân áp dụng các biện pháp nêu trên để chăn nuôi phát triển bền vững, hiệu quả.

Những năm qua, phát thải khí nhà kính ảnh hưởng nghiêm trọng đến ngành chăn nuôi gia súc, gia cầm. Việc áp dụng các giải pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính trong thời gian tới là rất cần thiết để phát triển chăn nuôi hiệu quả, bền vững, đảm bảo an ninh lương thực, bảo vệ môi trường./.

Nguyễn Ngọc Sơn

HUYỆN ĐÔNG ANH NỖ LỰC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 08/2023 CỦA HĐND THÀNH PHỐ HÀ NỘI



Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội Tạ Văn Tường kiểm tra thực hiện cơ chế, chính sách phát triển nông nghiệp theo Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố trên địa bàn huyện Đông Anh.

Đoàn công tác Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội vừa có buổi làm việc với UBND huyện Đông Anh về việc triển khai thực hiện cơ chế chính sách phát triển nông nghiệp trên địa bàn huyện.

Trong lộ trình trở thành quận, huyện Đông Anh phấn đấu xây dựng các chuỗi sản xuất gắn với bảo vệ môi trường, xây dựng vùng nông nghiệp sinh thái có giá trị cao, các vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, từng bước phát triển vùng nông nghiệp sinh thái bền vững. Huyện đã hỗ trợ nông dân, hợp tác xã, doanh nghiệp

đầu tư mở rộng diện tích sản xuất theo hướng hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất. Đặc biệt, khi Nghị quyết 08/2023 của HĐND thành phố về việc quy định một số chính sách phát triển nông nghiệp được ban hành, UBND huyện Đông Anh đã triển khai thực hiện, chỉ đạo các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tổ chức tuyên truyền, thông báo công khai. Các tổ chức, cá nhân sản xuất trong vùng sản xuất nông nghiệp chuyên canh tập trung đã chủ động đề xuất hỗ trợ theo Nghị quyết 08/2023 của HĐND thành phố, tập trung vào

hỗ trợ mua thùng chứa vỏ bao bì thuốc bảo vệ thực vật, mua máy cấy phục vụ cơ giới hóa trong sản xuất lúa.

Để cơ chế chính sách được triển khai hiệu quả, huyện Đông Anh đề nghị hướng dẫn chi tiết nội dung hỗ trợ sản phẩm xử lý môi trường nước và ban hành định mức kỹ thuật áp dụng đối với các loại hóa chất, chế phẩm sinh học sử dụng trong nuôi trồng thủy sản; hướng dẫn cụ thể định mức kỹ thuật của thùng chứa vỏ bao bì thuốc bảo vệ thực vật./.

Minh Cường

TĂNG CƯỜNG HỢP TÁC LIÊN KẾT DOANH NGHIỆP VỚI NÔNG DÂN



Ban cố vấn Diễn đàn Khuyến nông @ Liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp tại huyện Phúc Thọ.

Vừa qua, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội phối hợp với UBND huyện Phúc Thọ tổ chức Diễn đàn Khuyến nông @Liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

Phó chủ tịch UBND huyện Phúc Thọ Lê Văn Thu cho biết, huyện Phúc Thọ định hướng mục tiêu quy hoạch, phát triển thành vành đai xanh của Thủ đô trên cơ sở đẩy mạnh tái cơ cấu nông nghiệp. Huyện đã triển khai nhiều cơ chế, chính sách hỗ trợ, qua đó hình thành lên nhiều mô hình canh tác nông nghiệp ứng dụng đồng bộ khoa học - kỹ thuật và cấp mã vùng trồng cho nhiều nông sản như chuối, rau, hoa cây cảnh,... Việc liên kết hợp tác giữa đơn vị sản xuất với các doanh nghiệp tiêu thụ, nhà đầu tư sẽ tạo ra nhiều cơ hội cho sự phát triển nông nghiệp hiện đại, bền vững.

Tại diễn đàn, các đại biểu đã trao đổi, thảo

luận về các vấn đề xây dựng đầu ra cho sản phẩm, việc tạo dựng thương hiệu cho nông sản cũng như quy trình sản xuất nông sản đạt chất lượng theo tiêu chuẩn VietGAP, OCOP, vấn đề phát triển sản xuất nông nghiệp theo chuỗi để sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Các chuyên gia, nhà quản lý cho rằng, nông dân, hợp tác xã cần biết phân loại đối tượng người tiêu dùng, chủ động tìm hiểu thị trường. Đại diện hộ sản xuất, hợp tác xã chia sẻ mong muốn được liên kết với các doanh nghiệp từ sản xuất đến đưa sản phẩm ra thị trường; việc ký kết hợp đồng giữa người dân với các đơn vị, các doanh nghiệp cần có cả chính quyền làm trung gian để bảo đảm cho thực hiện cam kết của hai bên trong suốt quá trình nuôi trồng, bao tiêu sản phẩm.

Ghi nhận ý kiến các đại biểu, Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Hà Nội Vũ Thị Hương cho biết, Sở Nông nghiệp & PTNT tiếp tục có những chương trình thiết thực, góp phần hỗ trợ nông dân, hộ sản xuất, hợp tác xã chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất; hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp liên kết với hợp tác xã và hộ sản xuất hình thành các chuỗi khép kín từ sản xuất nguyên liệu tới chế biến, tiêu thụ sản phẩm.

Trong khuôn khổ diễn đàn đã diễn ra lễ ký kết hợp tác giữa các doanh nghiệp, nhà quản lý và các hộ sản xuất, hợp tác xã trên địa bàn huyện Phúc Thọ./.

Minh Cường

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MỘT SỐ BIỆN PHÁP PHỤC HỒI SẢN XUẤT TRỒNG TRọt SAU ÚNG NGẬP

1. Cây lúa

1.1. Lúa mới cấy

- Cần tiến hành tiêu thoát nước kịp thời sau mưa bão trên những chân ruộng có khả năng thoát nước.

- Sau khi nước rút cần kiểm tra bộ rễ lúa, chồi thân, nếu còn khả năng sinh trưởng tiến hành các biện pháp chăm sóc để ruộng lúa phục hồi nhanh như phun bổ sung chế phẩm phân bón lá, phân bón rễ ComCat 150WP, One Plus.

- Nếu ruộng không còn khả năng phục hồi phải cấy lại bằng mạ nhỏ tủa ở các chân ruộng cấy dày, ruộng lúa gieo thẳng có mật độ dày hoặc gieo sạ.

1.2. Lúa giai đoạn đẻ nhánh

- Với những ruộng ngập sâu ít ngày, khi nước rút giữ lại mức nước vừa đủ (3 - 5cm), cây lúa mềm yếu cần được bảo vệ, chăm sóc, phun bổ sung phân bón lá, phân bón rễ, chế phẩm sinh học như ComCat 150WP, One Plus, PennacP, Siêu lân giúp cây phục hồi nhanh. Sau 3 - 5 ngày phun phân bón lá thấy cây ra lá mới, thì bón thúc bằng phân kali hoặc NPK chuyên dùng có hàm lượng kali cao để tăng khả năng phát triển của cây lúa. Không bón thêm phân đạm urê, không bón phân lại rải nhằm hạn chế sâu bệnh hại ở giai đoạn cuối vụ, đặc biệt bệnh bạc lá lúa.

- Trường hợp lúa chết mất nhiều khoảng cần phải cấy dồn, cấy dặm hoặc cấy lại bằng mạ tủa san.

- Ruộng lúa bị ngập sâu, lâu ngày kiểm tra thấy lúa đã chết, tiến hành bừa đi cấy lại bằng lúa tủa san nếu còn thời vụ.

1.3. Lúa giai đoạn phân hóa đòng, chuẩn bị trổ bông

- Thời kỳ lúa phân hóa đòng, chuẩn bị trổ bông, cây lúa có khả năng vươn theo nước; nếu lúa bị nước ngập sâu, rút được sớm, quan sát thấy thân cây lúa chưa chết, đòng chưa thối, tập trung chăm sóc tốt vẫn có khả năng cho thu hoạch. Bón thúc nuôi đòng bằng phân kali.

- Sau khi nước rút, kiểm tra thấy lúa đã chết, với chân ruộng chuyển sang nuôi cá còn chân ruộng cao chuyển sang trồng rau màu ngắn ngày.

2. Rau màu

- Khẩn trương thu hoạch nhanh, gọn diện tích rau màu đến kỳ thu hoạch. Chủ động làm khum vòm che bằng lưới đen hoặc nilon cho rau khi trời mưa để thân lá không bị dập nát. Khi trời tạnh ráo cần mở vòm che và tiến hành chăm sóc như bình thường.

- Tháo cạn nước trong ruộng càng sớm càng tốt, khi nước rút cần xới xáo nhẹ mặt luống và vun gốc.

- Kích thích bộ rễ, bộ lá phát triển bằng cách sử dụng chế phẩm như One Plus, PennacP, Siêu lân.... Kết hợp phun thuốc phòng trừ bệnh như: Validacin, Aliette 800WG... nhằm hạn chế một số bệnh hại như bệnh lở cổ rễ, thối, héo xanh, chết ẻo và kích thích bộ rễ phát triển.

- Tiến hành dọn sạch cỏ dại, cắt tỉa các thân cành bị dập, gãy sau mưa tạo điều kiện cho ruộng thông thoáng, hạn chế nấm bệnh.

- Với cây con đang giai đoạn trong bầu: Cần dùng nilon trắng che mưa cho bầu. Dùng lân pha loãng để tưới cho cây con giúp bộ rễ phát triển khỏe. Sau mưa cần chú ý phun phòng bị bệnh lở cổ rễ cho cây bằng thuốc Validacin.

3. Cây ăn quả

- Tiến hành đào rãnh, khơi thông dòng chảy, thoát nước nhanh, tránh để nước đọng trên vườn và xung quang các gốc cây, gây hiện tượng úng cục bộ, hạn chế đi lại trên vườn, tránh đất bị "dị" sau khi thoát nước.

- Dựng lại những cây bị đổ, bị nghiêng, cắm cọc giữ cây, không để cây bị lay động, làm đứt rễ cây.

- Cắt bỏ những lá già, cành đã chết, cành bị sâu, bệnh, cắt bớt lá non, chống hiện tượng mất nước. Nếu cây đang có quả non thì cắt tỉa quả để tập trung dinh dưỡng nuôi cây.

- Khi đã ráo nước, trời ngừng mưa, dùng cào phá văng trên bề mặt, để cho bộ rễ cây có thể hút được oxy. Khi phá văng xong cần che phủ gốc bằng rơm rạ, hoặc cỏ khô.

- Sử dụng nấm đối kháng Trichoderma và các loại thuốc trừ nấm vùng rễ, nhằm ngăn chặn nấm gây hại cho bộ rễ, điển hình là nấm Phytophthora, Fusarium... một số loại thuốc khuyến cáo như: Curzate M8 72WP, Aliette 800WG,

Validacin 5SL... phun hoặc hòa tưới gốc theo chỉ dẫn trên bao bì.

- Tuổi đủ ẩm thường xuyên trong những ngày nắng nóng, hanh khô, không để tình trạng cây mất nước.

- Khi vườn cây đã hồi phục cần tăng cường các biện pháp chăm sóc, bón phân hữu cơ vi sinh hoặc phân chuồng ủ với Trichoderma (Trico-ĐHCT 100 triệu bào tử/gam) nhằm làm giàu hệ thống vi sinh vật đất, đặc biệt các vi sinh vật đối kháng, kết hợp phòng trừ sinh vật gây hại kịp thời,... để cây sinh trưởng, phát triển tốt.

4. Hoa, cây cảnh

- Thoát nước nhanh trong ruộng, cắt bỏ những cành, lá bị gãy, vệ sinh đồng ruộng. Khi đất se mặt sỏi xáo nhẹ và chăm sóc bón phân, sử dụng nấm đối kháng Trichoderma và các loại thuốc trừ nấm vùng rễ, nhằm ngăn chặn nấm gây hại cho bộ rễ như thuốc: RidomilGol 68WG, Rampart 35SD, Curzate M8 72WP, Aliette 800WG, Validacin 5SL... phun hoặc hòa tưới gốc theo chỉ dẫn trên bao bì để cây phục hồi nhanh./.

Tạ Thị Minh Nụ (TH)

DINH DƯỠNG NĂNG CAO TỶ LỆ ĐỂ TRỨNG

1. Cân bằng năng lượng và protein

Đảm bảo sự cân bằng tối ưu giữa năng lượng và protein trong khẩu phần ăn là điều cần thiết để duy trì sản lượng trứng. Do đó, trong giai đoạn đẻ trứng, cần đảm bảo năng lượng trao đổi (ME) dao động từ 2.800 - 2.900 kcal/kg. Mức protein thô nên đạt khoảng 18 - 19%, với sự tập trung vào các axit amin dễ tiêu hóa, đặc biệt là methionine và lysine. Việc theo dõi và điều chỉnh thường xuyên các mức này dựa trên lượng thức ăn ăn vào, trọng lượng cơ thể và các thông số sản xuất là rất quan trọng.

2. Canxi và photpho

Canxi và photpho rất quan trọng đối với chất lượng vỏ trứng và sức khỏe xương. Giai đoạn đẻ trứng cao điểm, hàm lượng canxi đảm bảo 4 - 4,5% và mức photpho hữu dụng từ 0,3 - 0,4% trong khẩu phần ăn. Bên cạnh đó, kích thước hạt của các nguồn canxi, như đá vôi hoặc vỏ sò, nên được tối ưu hóa để sử dụng tốt hơn. Đồng thời, cần bổ sung đủ Vitamin D3 (khoảng 3.000 - 4.000 IU/kg) là cần thiết cho sự hấp thụ canxi.

3. Khoáng chất vi lượng

Các khoáng chất vi lượng, như kẽm, mangan và đồng, đóng vai trò quan trọng trong sản xuất trứng và chất lượng vỏ trứng. Các dạng hữu cơ của những khoáng chất này, như proteinate hoặc chelate, đã cho thấy khả năng hấp thụ sinh học tốt hơn và có thể được xem xét đưa vào sử dụng. Khuyến cáo mức bổ sung thích hợp là 100 - 120 ppm kẽm, 100 - 120 ppm mangan và 8 - 10 ppm đồng trong khẩu phần ăn.

4. Vitamin

Mức vitamin đầy đủ, đặc biệt là Vitamin E (50 - 100 IU/kg), Vitamin K (2 - 3 mg/kg) và Vitamin

nhóm B (riboflavin, axit pantothenic và biotin) là cần thiết để tối ưu hóa sản lượng và chất lượng trứng. Việc bổ sung Vitamin C (100 - 200 mg/kg) đã được chứng minh là có thể giảm bớt căng thẳng nhiệt và hỗ trợ chức năng miễn dịch, có khả năng góp phần kéo dài đỉnh cao đẻ trứng.

5. Phụ gia thức ăn

Một số phụ gia thức ăn nhất định có thể nâng cao khả năng sử dụng chất dinh dưỡng và hỗ trợ duy trì sản lượng trứng. Cụ thể như:

Enzyme (phytase, carbohydrase) có thể cải thiện khả năng tiêu hóa và hấp thụ chất dinh dưỡng;

Probiotic và prebiotic có thể thúc đẩy sức khỏe đường ruột và chức năng miễn dịch;

Chất chống oxy hóa (selen, Vitamin E) có thể chống lại stress oxy hóa và duy trì chất lượng trứng;

Axit béo omega-3 (từ các nguồn như hạt lanh hoặc dầu cá) có thể nâng cao chất lượng lòng đỏ trứng và có khả năng hỗ trợ đẻ trứng liên tục.

6. Chiến lược cho ăn

Duy trì lượng thức ăn ăn vào ổn định thông qua quản lý thức ăn hợp lý và kiểm soát môi trường là rất quan trọng để duy trì sản lượng. Ngoài ra, cần theo dõi thường xuyên các thông số sản xuất, chất lượng trứng và tình trạng cơ thể để điều chỉnh dinh dưỡng kịp thời. Cùng đó, phân tích thức ăn định kỳ và xem xét lại công thức giúp đảm bảo rằng khẩu phần đáp ứng được các thông số dinh dưỡng mong muốn. Đặc biệt, cần đảm bảo khẩu phần thích nghi với những thay đổi theo mùa, chẳng hạn như điều chỉnh mức năng lượng trong thời gian nhiệt độ dao động, là điều quan trọng để duy trì tỷ lệ đẻ trứng cao nhất./.

NT (Theo Nguoichannuoi.com.vn)

DỰ BÁO THỜI TIẾT 10 NGÀY THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Từ ngày 01 đến ngày 10 tháng 08 năm 2024)

1. Xu thế thời tiết 10 ngày

Ngày 01, 02 ảnh hưởng rìa Đông nam vùng áp thấp nóng phía Tây. Từ ngày 03 - 06 hình thành rãnh áp thấp có trục qua Bắc Bộ, trên cao áp cao cận nhiệt đới lấn Tây. Từ ngày 07 - 10 ảnh hưởng của dải hội tụ nhiệt đới có trục ở khoảng 21 - 23 độ Vĩ Bắc.

2. Dự báo chi tiết các yếu tố khí tượng

Ngày 01, 02: Mây thay đổi, ngày nắng, có nơi nắng nóng. Gió Đông nam cấp 2.

Từ ngày 03 - 06: Nhiều mây, có mưa rào và dông rải rác. Trong mưa dông có khả năng xảy

ra lốc, sét và gió giật mạnh. Gió Đông nam cấp 2 - 3.

Từ ngày 07 - 10: Mây thay đổi, ngày nắng, chiều tối và đêm có mưa rào và dông rải rác. Gió Đông nam cấp 2 - 3.

Nhiệt độ trung bình: 28.5 - 29.5°C.

Nhiệt độ cao nhất: 34 - 36°C.

Nhiệt độ thấp nhất: 24 - 26°C.

Lượng mưa phổ biến: 100 - 150 mm.

Độ ẩm trung bình: 80 - 85 %.

Tổng số giờ nắng: 30 - 35 giờ./.

Theo Đài KTTV KVĐB và Trung du Bắc Bộ

CHÍNH SÁCH TÍN DỤNG CẤP NƯỚC SẠCH VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG NÔNG THÔN

Phó Thủ tướng Lê Minh Khái vừa ký Quyết định số 10/2024/QĐ-TTg ngày 15/7/2024 về tín dụng thực hiện cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn.

Quyết định này quy định về chính sách tín dụng cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn thực hiện Chiến lược quốc gia về cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo Quyết định số 1978/QĐ-TTg ngày 24/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ để cho vay đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa 02 loại công trình, bao gồm: Công trình cấp nước quy mô hộ gia đình; công trình vệ sinh môi trường hộ gia đình.

Đối tượng và điều kiện vay vốn

Đối tượng vay vốn là hộ gia đình cư trú tại vùng nông thôn nơi đăng ký thường trú hoặc tạm trú (khách hàng).

Điều kiện vay vốn: Khách hàng cư trú tại địa phương thuộc vùng nông thôn chưa có công trình cấp nước, công trình vệ sinh hộ gia đình hoặc đã có nhưng bị hư hỏng cần phải xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa.

Phương thức cho vay: Ngân hàng Chính

sách xã hội nơi cho vay thực hiện cho vay theo phương thức ủy thác cho các tổ chức chính trị - xã hội.

Thời hạn vay tối đa 5 năm

Mức cho vay tối đa là 25 triệu đồng/01 loại công trình/khách hàng.

Lãi suất cho vay 9,0%/năm. Lãi suất nợ quá hạn bằng 130% lãi suất cho vay.

Khách hàng được vay vốn để đầu tư mới, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa 02 loại công trình nước và vệ sinh môi trường hộ gia đình nhưng tổng dư nợ mỗi loại công trình không vượt quá mức cho vay tối đa của mỗi loại công trình.

Thời hạn cho vay do Ngân hàng Chính sách xã hội thỏa thuận với khách hàng nhưng tối đa là 05 năm (60 tháng).

Ngân hàng Chính sách xã hội hướng dẫn về hồ sơ vay vốn, trình tự và thủ tục cho vay, kỳ hạn trả nợ, mức trả nợ đảm bảo đơn giản, rõ ràng, dễ thực hiện.

Việc gia hạn nợ, chuyển nợ quá hạn thực hiện theo quy định của Ngân hàng Chính sách xã hội./.

TX (Theo www.chinhphu.vn)

FESTIVAL SINH VẬT CẢNH HÀ NỘI LẦN THỨ NHẤT

SẼ ĐƯỢC TỔ CHỨC VÀO THÁNG 9

Phó Chủ tịch UBND Thành phố Nguyễn Mạnh Quyền vừa ký ban hành Kế hoạch số 216/KH-UBND ngày 18/7/2024 về việc tổ chức Festival sinh vật cảnh Hà Nội lần thứ Nhất.

Festival nhằm tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ công chức, viên chức, đảng viên của Ngành Nông nghiệp & Phát triển nông thôn Hà Nội về ý nghĩa của ngày Giải phóng Thủ đô. Đây là hoạt động xúc tiến thương mại có ý nghĩa quan trọng nhằm tăng cường hoạt động liên kết, sản xuất và tiêu thụ các sản phẩm sinh vật cảnh Thủ đô, góp phần đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nông dân giai đoạn 2021 - 2025 theo hướng gia tăng giá trị và phát triển bền vững của Chính phủ, là hoạt động thiết thực chào mừng kỷ niệm 70 năm ngày Giải phóng Thủ đô (10/10/1954 - 10/10/2024), 70 năm thành lập ngành Nông nghiệp & Phát triển nông thôn Hà Nội (30/11/1954 - 30/11/2024) và kỷ niệm những ngày lễ lớn của đất nước trong năm 2024. Đồng thời đây cũng là cơ hội để mở rộng quan hệ hợp tác trong lĩnh vực sinh vật cảnh, làm cầu nối giữa người sản xuất, doanh nghiệp và người tiêu dùng trong nước và quốc tế.

Festival được tổ chức trong 17 ngày, từ ngày 02/9/2024 đến ngày 18/9/2024, tại khu trường đua F1, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội với các khu gian hàng và khu trưng bày, triển lãm, giới thiệu các tác phẩm sinh vật cảnh dự thi của các quận, huyện, thị xã trên địa bàn thành phố Hà Nội và tỉnh, thành trong cả nước.

Trong đó, khu trung tâm của Festival trưng bày tinh hoa Sinh vật cảnh Việt Nam gồm 1014 tác phẩm cây cảnh nghệ thuật sau khi được sơ tuyển tại các địa phương của 3 miền, tượng trưng 1014 năm Thăng Long - Hà Nội trong đó có 70 tác phẩm tiêu biểu ở khu Trung tâm, tượng trưng kỷ niệm 70 năm giải phóng Thủ

đô; đây là những tác phẩm tiêu biểu nhất lựa chọn vào vòng chung khảo của Hội thi Sinh vật cảnh.

Ngoài ra, còn có khu trưng bày và dự thi các tác phẩm thuộc các nhóm Sinh vật cảnh; khu trưng bày giới thiệu quảng bá các tác phẩm cây cảnh bonsai, tác phẩm non bộ tiểu cảnh, giới thiệu trải nghiệm cùng nghệ nhân tạo tác cây cảnh, hoa cảnh, đá cảnh, gỗ lũa, bể đá cổ; khu kết nối giao thương Sinh vật cảnh của Thủ đô với 3 miền...; khu trưng bày, giới thiệu, kết nối các sản phẩm OCOP, ẩm thực đặc sản các vùng miền.

Nội dung hoạt động:

1. Tổ chức Hội thi sinh vật cảnh mở rộng cây cảnh, hoa, đá cảnh, gỗ lũa, chim cảnh; vinh danh các tác phẩm và nghệ nhân thợ giỏi về sinh vật cảnh.

2. Trình diễn giới thiệu trải nghiệm cùng nghệ nhân tạo tác cây cảnh, hoa cảnh, đá cảnh, gỗ lũa...

3. Hoạt động trưng bày, triển lãm, trải nghiệm các tác phẩm sinh vật cảnh, sản phẩm OCOP, ẩm thực đặc sản các vùng miền của Hà Nội và các tỉnh, thành phố trong nước tham gia Festival.

4. Tổ chức chương trình nghệ thuật đặc sắc chào mừng Festival và chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn năm 2024; kỷ niệm 70 năm Ngày Giải phóng Thủ đô; 70 năm thành lập ngành Nông nghiệp & Phát triển nông thôn Hà Nội.

UBND Thành phố giao:

Sở Nông nghiệp & PTNT lựa chọn và mời các tổ chức, cá nhân tham gia Hội thi, trình diễn, giới thiệu và trưng bày trải nghiệm sinh vật cảnh. Phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan đảm bảo công tác an ninh, trật tự, phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường, điện, nước, trước, trong và sau Festival theo quy định.

UBND quận Nam Từ Liêm phối hợp, có kế hoạch huy động các lực lượng tại địa phương nhằm đảm bảo công tác an ninh, trật tự, phòng

chống cháy nổ, vệ sinh môi trường, điện, nước trước, trong và sau Festival theo quy định để phục vụ các hoạt động trong thời gian tổ chức Festival an toàn, hiệu quả. Tuyên truyền, truyền thông về Festival trên các phương tiện truyền thanh của quận.

Hội Sinh vật cảnh Thành phố phối hợp với Sở Nông nghiệp & PTNT cử đầu mối phối hợp các hoạt động trong khuôn khổ Festival. Mời Hội sinh vật cảnh các quận, huyện, thị xã trên địa bàn thành phố Hà Nội và Hội sinh vật cảnh các tỉnh, thành phố tham gia Hội thi trong khuôn khổ Festival; Trưng bày, triển lãm, trình diễn, tạo tác trải nghiệm các tác phẩm sinh vật cảnh tại Festival.

UBND Thành phố yêu cầu việc tổ chức Festival sinh vật cảnh Hà Nội lần thứ Nhất đảm bảo trang trọng, tiết kiệm, thiết thực, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm phù hợp yêu cầu thực tiễn gắn với các hoạt động lớn của Thủ đô và đất nước. Thông qua các hoạt động trưng bày, triển lãm, hội thi sinh vật cảnh để quảng bá hình ảnh, con người và dịch vụ, phong trào sinh vật cảnh đặc biệt tôn vinh tay nghề, giá trị sáng tạo nghệ thuật của nghệ nhân, thợ giỏi của Hà Nội và các tỉnh, thành trong nước, quảng bá giới thiệu đến với du khách trong và ngoài nước./.

TX (Theo Cổng GTĐT Hà Nội)

CÔNG VIỆC NHÀ NÔNG THÁNG 8

1. Cây trồng, bảo vệ thực vật

- Giữ đủ nước trong ruộng để cây lúa làm đòng - trổ bông được thuận lợi.
- Chủ động phòng chống mưa úng vụ mùa, chú ý phòng trừ sâu bệnh, đặc biệt đề phòng các đối tượng thường hay gây hại nặng ở vụ Mùa là rầy nâu, sâu đục thân và bệnh bạc lá lúa, bệnh đốm sọc vi khuẩn hại lúa trên các giống nhiễm.
- Gieo ngô Thu Đông trên đất bãi sau khi đã hết lũ bằng các giống ngô lai trung ngày có năng suất cao, các giống rau ăn lá, chuẩn bị các điều kiện để trồng lạc vụ Thu Đông để giống cho vụ Xuân năm sau và các giống đậu tương có thời gian sinh trưởng trên 100 ngày.
- Chăm sóc, thu hoạch các cây rau màu vụ Hè thu, gieo cây giống, trồng các loại rau vụ Đông sớm: Cà chua, su hào, cải bắp, rau đậu các loại,.. chuẩn bị đất trồng các giống hoa.
- Chuẩn bị giống cây trồng cho sản xuất vụ Đông như: Ngô, đậu tương, khoai lang, khoai tây và hạt giống các loại rau, hoa... Tăng tỷ lệ ngô quả và ngô sinh khối để làm thức ăn chăn nuôi; Kiểm tra độ nảy mầm đậu tương để giống từ vụ trước, có kế hoạch cân đối lượng giống cần thiết cho vụ Đông, thu hoạch diện tích đậu tương vụ Hè, chú ý phơi khô, bảo quản đúng kỹ thuật để làm giống gieo trồng vụ Đông.
- Chăm sóc vườn ươm nhân giống cây ăn quả, thu hoạch nhãn muộn, bưởi, na,.. phòng chống

- bão, mưa to làm đổ cây, rụng quả và ngập úng vườn cây ăn quả.
- Tăng cường kiểm tra đồng ruộng, theo dõi diễn biến của sinh vật hại và tổ chức phòng trừ kịp thời. Chú ý bọ rầy, sâu đục thân, sâu cuốn lá, bệnh khô vằn, bệnh đốm sọc, bệnh bạc lá hại lúa; dòi đục lá, sâu xanh sọc trắng, bệnh giả sương mai hại dưa chuột; sâu đục thân, đục bắp, bệnh đốm lá, khô vằn, sâu keo mùa thu hại ngô; sâu cuốn lá, sâu đục quả, bọ phấn, bệnh gỉ sắt hại đậu tương; bọ xít, sâu đục cành, nhện lông nhung hại nhãn, vải; rầy chổng cánh, sâu đục cành, ruồi đục quả, bệnh sọc hại cây ăn quả có múi; rầy xanh, bọ cánh tơ, bọ xít muỗi, bệnh đốm lá hại chè; đốm lá, sâu đục nụ hại cây hoa hồng, hoa cúc.
- ### 2. Chăn nuôi, thú y
- Tiếp tục phương án chống nóng và chủ động các biện pháp bảo vệ cho đàn gia súc, gia cầm trong mùa mưa bão, có kế hoạch phục hồi sản xuất chăn nuôi sau mùa mưa lũ. Tăng cường kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y, nguồn gốc trứng đưa vào ấp nở tại các cơ sở ấp trứng gia cầm cung cấp con giống phát triển chăn nuôi trong vụ Đông.
 - Chú ý: chăm sóc nuôi dưỡng tốt đàn gia súc, gia cầm trong mùa mưa lũ và tổng vệ sinh môi trường.
 - Hướng dẫn người chăn nuôi thực hiện các biện pháp an toàn sinh học trong chăn nuôi, tiêm phòng vắc xin bổ sung cho đàn vật nuôi, chú ý vệ

sinh tiêu độc môi trường tại các vùng ngập úng, các vùng phân lũ, chậm lũ và chuẩn bị tổ chức tiêm phòng đợt 2.

3. Thủy sản

- Cho đẻ kết thúc vòng 2 một số loài cá mè, trôi,...
- Chuẩn bị ao để phân đàn cá bố mẹ.
- Thu hoạch một số cá: Điều hồng, rô phi đơn tính... và chuẩn bị giống thả bổ sung.
- Nuôi vỗ thành thực cho ba ba sinh sản vụ Thu.
- Tiếp tục công tác phòng chống lụt bão.
- Tiếp tục tăng cường công tác phòng bệnh nhiễm khuẩn Streptococcus và vi rút Tilv cho đàn cá rô phi, điều hồng, trắm cỏ.

4. Thủy lợi

Kiểm tra cụ thể việc thực hiện nghiêm chỉnh luật Đê điều và luật Thủy lợi, luật Phòng, chống thiên tai nhất là trong mùa mưa bão. Xử lý nghiêm các vi phạm phạm vi bảo vệ công trình đê điều và công trình thủy lợi. Chủ động tiêu nước mưa cho cây lúa ở giai đoạn làm đòng, trổ chín, cây màu, cố gắng không để úng ngập cục bộ làm giảm năng suất cây trồng. Trên cơ sở diễn biến của thời tiết khí hậu thủy văn thực hiện phương án sơ tán dân ở những vùng có nguy cơ sạt lở ven sông Đà, sông Hồng, sông Đuống, sông Cầu, sông Tích, sông Cà Lồ. Chủ động chống úng ngập, chống đổ cho các vườn cây ăn quả./.

TTKN

MỘT SỐ QUY ĐỊNH TRONG HOẠT ĐỘNG CHĂN NUÔI VÀ QUY ĐỊNH VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC CHĂN THẢ GIA SÚC, ĐỘNG VẬT NUÔI

Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện Thạch Thất hướng dẫn một số quy định trong hoạt động chăn nuôi và quy định về xử phạt vi phạm hành chính liên quan đến việc chăn thả gia súc, động vật nuôi như sau:

1. Một số quy định trong hoạt động chăn nuôi

Có đủ nguồn nước bảo đảm chất lượng cho hoạt động chăn nuôi và xử lý chất thải chăn nuôi.

- Có biện pháp bảo vệ môi trường theo quy định.
- Có chuồng trại, trang thiết bị chăn nuôi phù hợp với từng loại vật nuôi.
- Có hồ sơ ghi chép quá trình hoạt động chăn nuôi, sử dụng thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, vắc xin và thông tin khác để bảo đảm truy xuất nguồn gốc; lưu giữ hồ sơ trong thời gian tối thiểu là 01 năm sau khi kết thúc chu kỳ chăn nuôi.
- Có khoảng cách an toàn từ khu vực chăn nuôi trang trại đến đối tượng chịu ảnh hưởng của hoạt động chăn nuôi và từ nguồn gây ô nhiễm đến khu vực chăn nuôi trang trại.
- Chuồng nuôi phải tách biệt với nơi ở của người.
- Định kỳ vệ sinh, khử trùng, tiêu độc chuồng trại, dụng cụ chăn nuôi.
- Có các biện pháp phù hợp để vệ sinh phòng dịch; thu gom, xử lý phân, nước thải chăn nuôi, xác vật nuôi và chất thải chăn nuôi khác theo quy định.

Chú ý: Đối với các hộ chăn nuôi chó, chó cảnh:

- Nghiêm cấm không được thả rông chó ra đường, động vật nuôi nơi công cộng, khu dân cư, trụ sở các cơ quan đóng trên địa bàn.

- Các chủ hộ chăn nuôi trên địa bàn huyện phải nghiêm túc thực hiện việc nuôi nhốt, chăn thả theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Phải xích hoặc nhốt, giữ chó trong khuôn viên gia đình, đảm bảo vệ sinh môi trường, không ảnh hưởng xấu tới người xung quanh. Khi đưa chó ra nơi công cộng phải đảm bảo an toàn cho người xung quanh bằng cách đeo rọ mõm cho chó hoặc xích giữ chó và có người dắt.

- Nuôi chó tập trung phải đảm bảo điều kiện vệ sinh thú y, không gây ồn ào, ảnh hưởng xấu tới những người xung quanh;

- Chấp hành tiêm phòng vacxin phòng bệnh dại cho chó, mèo theo quy định;

- Chịu mọi chi phí trong trường hợp chó thả rông bị bắt giữ, kể cả chi phí cho việc nuôi dưỡng và tiêu hủy chó. Trường hợp chó cắn người thì chủ vật nuôi phải bồi thường vật chất cho người bị hại theo quy định của pháp luật.

2. Một số quy định về xử phạt vi phạm hành chính liên quan đến việc chăn thả gia súc, động vật nuôi

Trong thời gian qua, tên nhiều tuyến đường giao thông và các khu vực công cộng trên địa bàn huyện tình trạng chăn thả gia súc, động

vật nuôi thả rong vẫn còn diễn ra, gây nguy hiểm cho người tham gia giao thông, mất vệ sinh môi trường và cảnh quan khu vực (nhất là các xã trên địa bàn huyện nằm trong quy hoạch Khu CNC Hòa Lạc và Đại học Quốc gia Hà Nội).

Nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm của người dân về bảo vệ môi trường, đảm bảo an toàn giao thông, an toàn sức khỏe, gìn giữ cảnh quan môi trường công cộng, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện Thạch thất đưa ra một số quy định về xử phạt vi phạm hành chính liên quan đến việc chăn thả gia súc, động vật nuôi.

Theo quy định, việc chăn thả gia súc phải đảm bảo trật tự an toàn giao thông, an ninh trật tự, môi trường. Pháp luật đã quy định cụ thể chế tài xử lý đối với các hành vi vi phạm như sau:

- Cụ thể, tại Điều 10 Mục 1 Chương II Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt nêu rõ:

+ Phạt tiền từ 60.000 đồng đến 100.000 đồng nếu không đủ dụng cụ đựng chất thải của súc vật hoặc không dọn sạch chất thải của súc vật thả ra đường, hè phố; điều khiển, dẫn dắt súc vật đi không đúng phần đường quy định, đi vào đường cấm, khu vực cấm, đi vào phần đường của xe cơ giới; để súc vật đi trên đường bộ không bảo đảm an toàn cho người và

phương tiện đang tham gia giao thông; để súc vật kéo xe mà không có người điều khiển; Phạt tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng nếu dắt súc vật chạy theo khi đang điều khiển hoặc ngồi trên phương tiện giao thông đường bộ; Phạt tiền từ 400.000 đồng đến 600.000 đồng đối với người điều khiển, dẫn dắt súc vật, điều khiển xe súc vật kéo đi vào đường cao tốc trái quy định...;

- Tại khoản 1, điều 7, mục 1 chương II Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng chống bạo lực gia đình để xử lý cho đảm bảo các quy định của pháp luật:

+ Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng đối với một trong những hành vi: Thả rong động vật nuôi trong đô thị hoặc nơi công cộng; để vật nuôi, cây trồng hoặc các vật khác xâm lấn lòng đường, vỉa hè, vườn hoa, sân chơi, đô thị, nơi sinh hoạt chung trong khu dân cư, khu đô thị; chăn, thả gia súc, gia cầm trong chung cư.

+ Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với một trong những hành vi: Để động vật nuôi gây thương tích hoặc gây thiệt hại tài sản cho tổ chức, cá nhân khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự./.

Wương Thị Chung (TH)

TƯ VẤN, HỎI ĐÁP

Câu hỏi: Phun khử trùng thiết bị, chuồng trại như thế nào là đúng?

Trả lời: Khi phun khử trùng thiết bị, chuồng trại, để đạt được hiệu quả cao cần phải thực hiện tốt các yêu cầu sau:

- Rửa sạch hết chất bẩn bám trên bề mặt thiết bị, chuồng nuôi trong quá trình làm vệ sinh.
- Chỉ sử dụng các chất khử trùng được phép lưu hành.
- Đọc kỹ và thực hiện đúng hướng dẫn sử dụng trên nhãn mác; cân, đo chính xác lượng chất khử trùng cần dùng; pha loãng đúng nồng độ khuyến cáo của nhà sản xuất.
- Phun dung dịch khử trùng đúng liều lượng quy định (tối thiểu 0,3 lít dung dịch khử trùng/1m²); đảm bảo thời gian chất khử trùng tiếp xúc với bề mặt cần khử trùng ít nhất 10 phút.

- Nên phun khử trùng vào sáng sớm hoặc chiều mát, tránh buổi trưa nắng gắt dễ gây độc cho người sử dụng.

- Phun khử trùng xuôi chiều gió, không để thuốc khử trùng bay vào người phun.

- Cần tuân thủ các biện pháp cách ly đối với thiết bị, chuồng trại đã được khử trùng để tránh tái nhiễm mầm bệnh ngay sau khi khử trùng.

Lưu ý:

- + Không phun chất khử trùng lên mặt đất, rác bẩn, chất hữu cơ và cơ thể vật nuôi.
- + Không sử dụng các chất khử trùng có độ ăn mòn cao hoặc có khả năng làm hư hại dụng cụ, thiết bị./.

TX (Theo Sổ tay Hỏi đáp Chăn nuôi lợn thịt và ATSH trong trang trại quy mô vừa và nhỏ)

HÀ NỘI: KHAI THÁC TIỀM NĂNG TỪ CÂY DƯỢC LIỆU



Là địa phương có nguồn gen rất phong phú nhưng việc phát triển kinh tế từ cây dược liệu tại Hà Nội hiện vẫn gặp không ít khó khăn, đòi hỏi cần có quy hoạch đầu tư bài bản, căn cơ.

Hiệu quả kinh tế vượt trội

Hơn 5 năm trước, ông Nguyễn Văn Hòa ở xã Xuân Giang (huyện Sóc Sơn) bắt tay vào trồng cây dược liệu. Tập trung quỹ đất nông nghiệp của hộ không canh tác, ông Hoà đã phát triển được vùng trồng quy mô 7ha với hàng chục loại cây dược liệu.

Ông Hoà liên kết với một số hợp tác xã để sơ chế, chế biến, sản xuất ra các sản phẩm từ cây dược liệu. Mô hình dần đi vào ổn định, mang lại giá trị kinh tế khoảng 420 triệu đồng/ha/năm trở lên, cao gấp 3 lần cây trồng khác.

Từ năm 2023, với sự hỗ trợ của Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội, chị Uông Thị Tuyết Nhung - Giám đốc Hợp tác xã Nông nghiệp công nghệ cao Phúc Lâm (thị xã Sơn Tây) đã xây dựng mô hình sản xuất cây dược liệu gắn với tiêu thụ sản phẩm trên quy mô 3ha.

Kết quả canh tác những năm gần đây, năng suất các loại cây dược liệu đạt 8,5 tấn sản phẩm tươi/ha (tương đương 1,2 tấn khô/ha). Với giá thu mua tốt, trừ chi phí sản xuất, mỗi ha trồng cây dược liệu cho lợi nhuận khoảng 225 triệu đồng (trong thời gian 4 tháng).

Theo Phó Trưởng phòng kỹ thuật và chính sách nông nghiệp (Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội) Mai Minh Hương, toàn thành phố hiện có khoảng 250 ha trồng cây dược liệu, tập trung chủ yếu tại các huyện, thị xã: Sóc Sơn (88ha), Phú Xuyên (36,7 ha); Đông Anh (35ha); Sơn Tây (31ha); Quốc Oai (26 ha); Chương Mỹ (18,5ha) và Ba Vì (13ha).

Năng suất cây dược liệu của thành phố có xu hướng tăng từ 73,5 tạ/ha (năm 2020) lên 86,05 tạ/ha (năm 2023), tương đương chỉ số tăng bình quân 5,4%/năm. Các mô hình cây dược liệu đã và đang mang lại giá trị kinh tế vượt trội, góp phần nâng cao thu nhập cho lao động nông thôn.

Phát triển theo chuỗi liên kết

Mang lại giá trị tích cực, tuy nhiên, việc phát triển cây dược liệu hiện nay cũng đối diện nhiều khó khăn. Nổi cộm là vấn đề phát triển vùng trồng, bảo tồn nguồn gen, nâng cao chất lượng và bài toán tiêu thụ các sản phẩm từ cây dược liệu.

Phó Chủ tịch UBND xã Khánh Thượng (huyện Ba Vì) Nguyễn Trung Thành chia sẻ, để người dân mở rộng diện tích trồng cây dược liệu thì phải tính đến bài toán tiêu thụ. Đồng thời, cần có cơ chế, chính sách về xây dựng vùng sản xuất an toàn gắn với tiêu thụ, chế biến.

Cũng theo ông Thành, dù nguồn dược liệu có phong phú, đa dạng đến đâu nhưng nếu không được gìn giữ, bảo tồn thì nguồn tài nguyên quý này cũng cạn kiệt. Vì vậy, việc bảo tồn nguồn tài nguyên dược liệu cần được đặc biệt quan tâm nhiều hơn.

Theo Trưởng Ban Dân tộc TP. Hà Nội Nguyễn Nguyên Quân, TP đã có quy hoạch vùng trồng cây dược liệu. Đây là điều kiện thuận lợi để các sở ngành, địa phương cụ thể hoá cơ chế, chính sách hỗ trợ, thu hút đầu tư trong lĩnh vực phát triển sản phẩm từ cây dược liệu.

Cùng với chú trọng phục hồi và phát triển nguồn gen cây dược liệu bản địa, các nhà quản lý và doanh nghiệp cần bắt tay với nhà khoa học, người nông dân, tạo sợi dây liên kết trong sản xuất - tiêu thụ các sản phẩm từ cây dược liệu.

Đồng tình với khuyến nghị của đại diện Ban Dân tộc TP, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội Tạ Văn Tường nhấn mạnh thêm, việc sản xuất cây dược liệu đòi hỏi các tiêu chuẩn và quy định khắt khe, nếu người dân trồng cây dược liệu tự phát thì khó đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật.

Cũng bởi vậy, trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp, Hà Nội xác định phát triển các vùng chuyên canh trồng cây dược liệu và hình thành các chuỗi liên kết sản xuất, bảo quản, chế biến, từng bước đưa cây dược liệu trở thành một trong những cây trồng thế mạnh của Hà Nội.

Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội cũng kiến nghị Bộ Nông nghiệp & PTNT quy hoạch vùng bảo tồn những loài cây dược liệu quý hiếm trong tự nhiên, ưu tiên tại các khu rừng đặc dụng, bởi đây là nơi bảo tồn nguồn gen và cung cấp giống cho sản xuất. Từ đó, xây dựng các dự án vùng nguyên liệu gắn với sơ chế, chế biến sâu; xây dựng mã số các vùng trồng để quản lý nguồn gốc, xuất xứ sản phẩm dược liệu trên thị trường./.

NT (Theo Báo KT & ĐT)

Đối với các mặt hàng lương thực: Tại Hà Nội, giá bán lẻ các mặt hàng gạo trong tuần qua duy trì ổn định, lượng mua không đổi trong khi lượng cung luôn được duy trì đảm bảo. Gạo tám Thái có giá từ 20.000 - 23.000đ/kg, gạo Điện Biên, Hải Hậu dao động từ 21.000 - 24.000đ/kg; gạo bắc thơm giá từ 19.000 - 20.000đ/kg, gạo J02 có giá từ 20.000 - 22.000đ/kg; các mặt hàng gạo nếp giá bán ổn định. Trong đó, gạo nếp cái hoa vàng có giá 30.000đ/kg; nếp cẩm có giá 40.000đ/kg. Trên thị trường giá các mặt hàng đậu đỗ hiện đang duy trì giá bán ổn định. Đậu xanh tách vỏ có 55.000đ/kg, đậu đen có giá từ 70.000 - 75.000đ/kg, đậu đỏ có giá từ 60.000 - 65.000đ/kg, lạc nhân giá phổ biến 65.000đ/kg,...

Đối với các mặt hàng thực phẩm: Hiện nay trên thị trường giá lợn hơi xuất chuồng tại các tỉnh khu vực miền Bắc và Hà Nội đang được thương lái thu mua với mức giá 65.000 - 66.000đ/kg, đồng thời mặt hàng thịt lợn tại các chợ cũng đang duy trì giá bán lẻ như sau: Thịt mỡ sấn phổ biến từ 120.000 - 130.000đ/kg, thịt lợn ba chỉ giá từ 140.000 - 150.000đ/kg, xương sườn có giá 130.000 - 140.000đ/kg, mặt hàng thịt bò có bán ổn định từ 270.000 - 300.000đ/kg; gà ta hơi giá bán ổn định quanh mức từ 130.000 - 140.000đ/kg; vịt nguyên con làm sẵn có giá từ 85.000 - 90.000đ/kg; ngan nguyên con làm sẵn cũng có giá phổ biến từ 100.000 - 110.000đ/kg. Bên cạnh đó, mặt hàng thủy hải sản cũng có giá bán phổ biến như sau: Cá chép giá từ 60.000 - 65.000đ/kg, cá trắm giá từ 65.000 - 70.000đ/kg, cá rô phi giá từ 45.000

- 50.000đ, ngao có giá 25.000 - 30.000đ/kg, cua đồng có giá từ 200.000 - 220.000đ/kg,...

Đối với các mặt hàng rau, củ, quả: Giá rau xanh trên thị trường có ngày tăng cục bộ do ảnh hưởng của lượng mưa lớn kéo dài đã gây ảnh hưởng cho việc thu hoạch và một số diện tích rau ăn lá bị hư hỏng. Tại các chợ một số mặt hàng rau xanh đang có giá bán như sau: Rau cải (các loại) có giá 30.000đ/kg, (tăng khoảng 3.000đ/kg so với tuần trước), rau ngót, rau mùng tơi có giá từ 7.000 - 8.000đ/mớ, rau muống có giá từ 8.000 - 10.000đ/mớ, cà chua có giá 25.000đ/kg, dưa chuột có giá từ 20.000 - 25.000đ/kg, mướp hương có giá từ 15.000 - 18.000đ/kg. Bên cạnh đó, giá bán các mặt hàng trái cây phổ biến như sau: Xoài cát chu giá dao động từ 40.000 - 45.000đ/kg, dưa hấu miền Nam giá 20.000đ/kg, nhãn có giá 45.000 - 50.000đ/kg, na đang có giá 40.000 - 45.000đ/kg, quýt Sài Gòn có giá từ 55.000 - 60.000đ/kg, dưa vàng có giá 40.000đ/kg, đào mỏ quạ có giá từ 55.000 - 60.000đ/kg,...

Về vật tư nông nghiệp: Thị trường vật tư nông nghiệp, phân bón và thuốc bảo vệ thực vật giữ ổn định. Giá bán lẻ một số mặt hàng phân bón hiện đang phổ biến như sau: Đạm urê ngoại có giá phổ biến khoảng 16.000đ/kg, đạm Urê nội có giá từ 13.000 - 14.000đ/kg, NPK Văn Điển 5.10.3 giá bán 6.500 - 7.500đ/kg, Kali có giá phổ biến từ 14.500 - 15.500đ/kg; lân Văn Điển có giá 6.000 - 6.500đ/kg; đối với các mặt hàng thuốc bảo vệ thực vật giá bán duy trì ổn định,../.

NB (TH)

* Thị trường thế giới:

NHẬP KHẨU THỊT LỢN CỦA TRUNG QUỐC 5 THÁNG ĐẦU NĂM 2024 GIẢM MẠNH

Trong một thời gian dài, giá thịt lợn nội địa Trung Quốc cao hơn nhiều so với thị trường quốc tế do đó lượng thịt nhập khẩu tương đối lớn. Tuy nhiên trong những tháng đầu năm 2024 nhập khẩu thịt lợn đã giảm mạnh. Trong 5 tháng đầu năm 2024, Trung Quốc nhập khẩu 427.000 tấn thịt lợn, tương đương 830 triệu USD, giảm 47,1% về khối lượng và giảm 57,3% về kim ngạch so với cùng kỳ năm 2023. Nhập khẩu chủ yếu từ Tây Ban Nha, Brazil, Chile, Canada, Hà Lan và Hoa Kỳ, các thị trường này chiếm 81% tổng lượng nhập khẩu thịt lợn của Trung Quốc. Trung Quốc nhập khẩu tổng cộng 201.000 tấn thịt lợn từ các

nước EU, chiếm 47,1%, giảm 3,8% so với cùng kỳ năm ngoái.

Theo Bộ Nông nghiệp & PTNT Trung Quốc, từ tháng 12/2023 đến tháng 5/2024, số lượng lợn con của Trung Quốc giảm nhẹ so với cùng kỳ năm trước. Tính theo chu kỳ vỗ béo 6 tháng, trong 6 tháng tới, số lượng lợn hơi trên thị trường sẽ thấp hơn cùng kỳ năm ngoái. Mặt khác, tiêu thụ thịt lợn sẽ tăng dần trong nửa cuối năm và đạt đỉnh vào quý IV/2024, nghĩa là thị trường thịt lợn trong nửa cuối năm 2024 sẽ có xu hướng nguồn cung yếu và nhu cầu tăng mạnh, đồng thời giá thịt lợn dự kiến sẽ có xu hướng tăng./.

NT (Theo vinanet.vn)

GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 25 tháng 07 năm 2024

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Chợ Tây Đàng - Ba Vi	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ- Sơn Tây	Chợ Vân Đình- Ứng Hòa	Chợ Phùng - Đan Phượng	Chợ Vối- Thường Tín	Chợ Cầu Điền - Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm - Long Biên	Chợ TT- Đông Anh	Chợ Cổ Bi - Gia Lâm
1	Lúa Khang Dân	10.000	10.500	10.500	10.500	10.500	10.500	11.000	11.000	10.000	10.500
2	Gạo Khang dân	15.000	16.000	16.000	16.000	16.000	16.000	16.500	16.500	16.000	16.000
3	Gạo bắc thơm	18.000	20.000	19.000	18.000	18.000	18.000	21.000	21.000	20.000	19.000
4	Gạo Xi 23	16.000	16.000	16.000	16.000	16.000	16.000	16.500	16.500	16.000	16.000
5	Gạo Điện Biên	19.000	21.000	19.000	19.000	19.000	19.000	22.000	22.000	20.000	19.000
6	Gạo Hải Hậu	19.000	21.000	19.000	19.000	19.000	19.000	22.000	22.000	20.000	19.000
7	Gạo tám Thái	21.000	23.000	21.000	21.000	21.000	21.000	25.000	25.000	21.000	21.000
8	Gạo nếp cái hoa vàng	30.000	32.000	30.000	30.000	29.000	30.000	33.000	33.000	30.000	30.000
9	Gạo nếp cẩm	32.000	34.000	33.000	33.000	33.000	33.000	36.000	36.000	33.000	33.000
10	Đậu tương	27.000	28.000		26.000	27.000	27.000				27.000
11	Đậu xanh có vỏ	45.000	50.000	45.000	45.000	45.000	45.000	50.000	50.000	45.000	45.000
12	Lạc nhân	70.000	70.000	68.000	68.000	70.000	68.000	70.000	70.000	68.000	68.000
13	Đậu đen	65.000	70.000	65.000	65.000	65.000	65.000	70.000	70.000	60.000	65.000
14	Ngô hạt	9.000	10.000	10.000	10.000	10.000	10.000	10.500	10.500	10.000	10.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP; CÂY, CON GIỐNG
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 25 tháng 07 năm 2024

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Ba Vì	Hà Đông	Sơn Tây	Ứng Hòa	Đan Phượng	Thường Tín	Từ Liêm	Long Biên	Đông Anh	Gia Lâm
1	Đạm urê	14.500	16.000	15.000	14.500	15.000	14.500	16.000	16.500	14.500	14.500
2	NPK 5-10-3 Văn Điển	6.500	7.000	6.500	6.500	7.000	7.000	6.500	7.000	7.000	6.500
3	Ka li	16.500	17.000	16.500	16.500	16.500	16.500	17.500	17.500	16.500	16.500
4	Lân Văn Điển	5.000	5.500	5.000	5.000	5.000	5.000	5.500	5.500	5.000	5.000
5	Lúa giống Khang dân	20.000		20.000	20.000	20.000	20.000	20.000		20.000	20.000
6	Lúa giống Thiên Ưu 8	33.000		35.000	35.000		35.000	35.000		35.000	35.000
7	Lúa giống Bắc thơm số 7	23.000		24.000	24.000		24.000	24.000		24.000	
8	Lúa nếp 97	24.000		25.000	25.000		25.000	25.000		25.000	
9	Giống cây mít siêu sớm (cây)	40.000	40.000	45.000	80.000	50.000	50.000	80.000	50.000	45.000	40.000
10	Giống cây xoài (Cát, Đài Loan)(cây)	25.000	45.000	35.000	45.000	65.000	30.000	60.000	35.000	35.000	30.000
11	Giống cây na Thái (cây)		40.000	30.000	35.000	65.000	35.000	50.000	35.000	35.000	35.000
12	Giống cây bưởi Diễn (cây)	25.000	35.000	25.000	35.000	50.000	35.000	45.000	30.000	35.000	30.000
13	Cây chanh tứ quý không hạt (cây)			30.000	30.000	50.000	35.000	55.000	40.000	35.000	35.000
14	Ổi Đài Loan		20.000	27.000		50.000	35.000	40.000	40.000	40.000	35.000
15	Nhãn chín muộn	35.000	50.000	35.000	40.000		35.000	50.000	30.000	30.000	35.000
16	Lợn giống siêu (7 - 8kg) (con)	1.150.000		1.700.500	1.700.500	1.700.500	1.700.500				1.700.500
17	Vịt giống lai bơ (con)	12.000		12.000	12.000		13.000	13.000		12.000	12.000
18	Giống ngan Pháp (đực) (con)	20.000		20.000	20.000		21.000	20.000			20.000
19	Giống gà Mía (con)	15.000		15.000	15.000	15.000	15.000	16.000	16.000	15.000	15.000
20	Giống gà ta lai (con)	14.000		14.000	14.000	14.000	14.000	15.000	15.000	14.000	14.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM
TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 25 tháng 07 năm 2024

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Chợ Tây Đắng - Ba Vị	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ - Sơn Tây	Chợ Vân Đình - Ứng Hòa	Chợ Phùng - Đan Phượng	Chợ Vôi- Thường Tín	Chợ Cầu Diễn - Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm - Long Biên	Chợ TT - Đông Anh	Chợ Cổ Bi - Gia Lâm
1	Thịt lợn mỡ sấn	100.000	110.000	100.000	100.000	100.000	100.000	110.000	110.000	100.000	100.000
2	Thịt lợn nạc thăn	120.000	130.000	120.000	120.000	120.000	120.000	130.000	130.000	120.000	120.000
3	Thịt lợn ba chỉ	130.000	140.000	140.000	130.000	130.000	130.000	150.000	150.000	130.000	130.000
4	Thịt bò thăn	270.000	300.000	280.000	270.000	270.000	270.000	300.000	300.000	270.000	280.000
5	Thịt bò mỡ	250.000	270.000	260.000	260.000	250.000	250.000	280.000	280.000	250.000	260.000
6	Gà ta hơi	110.000	140.000	120.000	120.000	120.000	120.000	140.000	140.000	120.000	120.000
7	Gà ta nguyên con làm sấn	140.000	170.000	150.000	150.000	150.000	150.000	180.000	180.000	150.000	150.000
8	Gà công nghiệp hơi	40.000	45.000	40.000	40.000	40.000	40.000	50.000	50.000	40.000	40.000
9	Gà CN nguyên con làm sấn	60.000	70.000	60.000	60.000	60.000	60.000	70.000	70.000	60.000	60.000
10	Vịt hơi	50.000	60.000	50.000	50.000	50.000	50.000	65.000	65.000	50.000	50.000
11	Vịt nguyên con làm sấn	70.000	80.000	70.000	70.000	70.000	70.000	80.000	80.000	70.000	70.000
12	Ngan hơi	65.000	70.000	70.000	65.000	70.000	70.000	70.000	75.000	65.000	65.000
13	Ngan nguyên con làm sấn	85.000	90.000	85.000	80.000	85.000	85.000	90.000	90.000	80.000	80.000
14	Trứng gà ta (quả)	3.500	4.000	3.500	3.500	3.800	3.800	4.000	4.000	3.500	3.500
15	Trứng vịt (quả)	3.200	3.500	3.300	3.200	3.300	3.200	3.500	3.500	3.200	3.200
16	Cá chép >1kg	60.000	70.000	60.000	60.000	60.000	60.000	70.000	70.000	60.000	60.000
17	Cá trắm >2kg	65.000	75.000	65.000	70.000	70.000	65.000	80.000	80.000	65.000	70.000
18	Cá quả	120.000	130.000	120.000	130.000	130.000	130.000	150.000	150.000	130.000	130.000
19	Ngao	20.000	25.000	22.000	20.000	20.000	20.000	25.000	25.000	20.000	20.000
20	Tôm sú		650.000	750.000		650.000		650.000	650.000	600.000	600.000
21	Cua đồng	180.000	200.000	180.000	180.000	180.000	180.000	200.000	220.000	180.000	180.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG HOA, RAU, CỦ, QUẢ
TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 25 tháng 07 năm 2024

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Chợ Tây Đắng - Ba Vi	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ- Sơn Tây	Chợ Vân Đình - Ứng Hòa	Chợ Phùng - Đan Phượng	Chợ Vôi - Thường Tín	Chợ Cầu - Diễn Từ Liên	Chợ Ngọc Lâm - Long Biên	Chợ TT - Đông Anh	Chợ Cổ Bi - Gia Lâm
1	Cam sành	35.000	40.000	35.000	35.000	35.000	35.000	40.000	40.000	35.000	35.000
2	Dưa hấu miền Nam	15.000	17.000	16.000	16.000	17.000	17.000	20.000	20.000	18.000	18.000
3	Dưa vàng	25.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	35.000	35.000	30.000	30.000
4	Xoài Cát Chu	35.000	40.000	35.000	40.000	35.000	35.000	45.000	45.000	35.000	40.000
5	Chôm chôm	40.000	45.000	40.000	40.000	40.000	40.000	50.000	50.000	40.000	40.000
6	Mãng cụt	45.000	50.000	50.000	45.000	50.000	45.000	55.000	55.000	45.000	45.000
7	Nhãn	50.000	60.000	50.000	50.000	50.000	50.000	65.000	65.000	50.000	50.000
8	Lê	30.000	35.000	30.000	30.000	30.000	30.000	35.000	35.000	30.000	30.000
9	Nho	80.000	100.000	80.000	80.000	80.000	80.000	100.000	100.000	80.000	80.000
10	Cà chua	17.000	20.000	17.000	16.000	16.000	16.000	20.000	20.000	17.000	17.000
11	Bí đao	12.000	14.000	13.000	13.000	13.000	13.000	16.000	16.000	13.000	13.000
12	Khoai sọ	25.000	30.000	25.000	25.000	25.000	25.000	30.000	30.000	25.000	25.000
13	Cải canh (mớ)	5.000	6.000	5.000	5.000	5.000	5.000	6.000	7.000	5.000	5.000
14	Rau muống (mớ)	5.000	6.000	5.000	6.000	5.000	6.000	6.000	6.000	5.000	5.000
15	Muống hương	14.000	15.000	14.000	14.000	14.000	14.000	16.000	17.000	14.000	14.000
16	Bắp cải	10.000	12.000	10.000	10.000	10.000	10.000	14.000	14.000	10.000	10.000
17	Dưa chuột	15.000	20.000	15.000	15.000	15.000	15.000	20.000	20.000	15.000	20.000
18	Rau mùng tơi (mớ)	6.000	7.000	6.000	6.000	6.000	6.000	8.000	8.000	6.000	6.000
19	Hoa hồng đỏ (bông)	6.000	7.000	6.000	6.000	6.000	6.000	8.000	8.000	6.000	6.000
20	Hoa ly (cành)	30.000	50.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000
21	Hoa cúc vàng (bông)	4.000	5.000	4.000	5.000	4.000	5.000	6.000	6.000	4.000	4.000

**GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM, RAU, CỦ, QUẢ
TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC**

Ngày 25 tháng 07 năm 2024

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Phú Thọ	Thái Bình	Hà Nam
1	Thóc tẻ (KD, Q5)	10.000	10.000	10.000
2	Đậu tương	29.000	29.000	29.000
3	Đậu xanh tách vỏ	50.000	50.000	50.000
4	Lạc nhân	70.000	70.000	70.000
5	Miến dong	70.000	70.000	70.000
6	Thịt lợn hơi	65.000	66.000	65.000
7	Thịt ba chỉ	130.000	130.000	130.000
8	Gà ta hơi	120.000	120.000	120.000
9	Vịt hơi	50.000	50.000	50.000
10	Thịt bò thăn	270.000	270.000	270.000
11	Trứng gà ta (quả)	3.500	3.500	3.500
12	Trứng chim cút (10 quả)	8.500	8.500	8.500
13	Dưa hấu miền Nam	15.000	15.000	15.000
14	Nhãn	50.000	50.000	50.000
15	Thanh long ruột đỏ	35.000	35.000	35.000
16	Khoai tây	15.000	15.000	15.000
17	Bắp cải	8.000	8.000	8.000
18	Chanh (quả tươi)	20.000	20.000	20.000
19	Cà chua	17.000	17.000	17.000
20	Tỏi ta khô	60.000	60.000	60.000

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Công ty TNHH hai thành viên Thực phẩm Lý tưởng Việt Nam Đại diện: Vũ Hoài Thu	Số 479 đường Bạch Đăng, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội ĐT: 0989.669.523	Chuyên cung cấp chà bông (ruốc) nấm hương, nem nấm, giò, pate nấm. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Hợp tác xã Nấm Nghĩa Minh Đại diện: Trần Sỹ Hùng	Xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng, Hà Nội ĐT: 0904.689.687	Chuyên cung cấp nấm sò nâu (nấm bào ngư nâu), nấm linh chi đỏ. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Công ty Cổ phần dược liệu và thực phẩm Việt Nam Đại diện: Bùi Tiến Vinh	Xã Hạ Mỗ, huyện Đan Phượng, Hà Nội ĐT: 0385.771.069	Chuyên cung cấp thực phẩm bảo vệ sức khỏe Wewell Kool. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Công ty TNHH Đậu phụ sạch truyền thống Việt Nam Visoy Đại diện: Trần Văn Quân	Xã Liên Hồng, huyện Đan Phượng, Hà Nội ĐT: 0943.094.386	Chuyên cung cấp sản phẩm đậu phụ sạch. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ kinh doanh Hương Lan Bakery Đại diện: Nguyễn Phú Quốc	513 - 515 Phố Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, Hà Nội ĐT: 0981.415.959	Chuyên cung cấp sản phẩm giò, chả lụa, pate. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Oanh Đại diện: Nguyễn Thị Oanh	Xã Phú Đông, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT: 0339.859.135	Chuyên sản xuất và cung cấp sản phẩm rượu gạo men bắc. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Hộ kinh doanh xưởng sản xuất thực phẩm Yến Anh Đại diện: Phạm Thị Tư Hậu	Xã Châu Sơn, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT: 0686.888.992	Chuyên sản xuất và cung cấp sản phẩm khoai lang kén, ngô chiên giòn, bánh sắn nướng cốt dừa. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Hộ kinh doanh Quân Giang Âu Cơ Đại diện: Đỗ Hương Giang	Số 104 Âu Cơ, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, Hà Nội ĐT: 0983.431.983	Chuyên cung cấp sản phẩm bò sấy khô, bò ột tỏi. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.

**NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT,
KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Cửa hàng kinh doanh thuốc thú y Đại diện: Nguyễn Phi Sửu	Xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, Hà Nội ĐT: 0979.189.000	Chuyên cung thuốc thú y các loại đảm bảo chất lượng.
2	Đại lý kinh doanh vật tư nông nghiệp Đại diện: Đoàn Văn Tân	Xã Xuân Đình, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT: 0913.594.207	Chuyên cung cấp thuốc BVTV, phân bón, giống cây trồng các loại đảm bảo chất lượng.
3	Đại lý kinh doanh vật tư nông nghiệp Đại diện: Nhữ Thị Toan	Xã Tam Hưng, huyện Thanh Oai, Hà Nội ĐT: 0981.752.523	Chuyên cung cấp thuốc BVTV, phân bón, giống cây trồng các loại đảm bảo chất lượng.
4	Hộ kinh doanh hoa tươi Đại diện: Nguyễn Thị Quỳnh Nga	Xã Thượng Cốc, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT: 0948.386.450	Chuyên cung cấp hoa tươi các loại với số lượng lớn đảm bảo chất lượng.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ sản xuất bún Đại diện: Nguyễn Văn Chung	Xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, Hà Nội ĐT: 0934.456.695	Chuyên sản xuất bún, bánh cuốn phục vụ địa bàn huyện Thanh Oai và các vùng lân cận.
2	Cơ sở sản xuất rượu tẻ Đại diện: Nguyễn Văn Hùng	Xã Thạch Đà, huyện Mê Linh, Hà Nội ĐT: 0929.938.888	Chuyên sản xuất rượu tẻ phục vụ địa bàn huyện Mê Linh và các vùng lân cận.
3	Cơ sở sản xuất đồ thủ công mỹ nghệ Đại diện: Lê Văn Hải	Xã Liên Mạc, huyện Mê Linh, Hà Nội ĐT: 0979.188.272	Chuyên cung cấp đồ thủ công mỹ nghệ các loại phục vụ địa bàn huyện Mê Linh và các vùng lân cận.
4	Cơ sở sản xuất đồ thủ công mỹ nghệ Đại diện: Nguyễn Văn Thông	Xã Hiền Giang, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0978.778.699	Chuyên cung cấp đồ thủ công mỹ nghệ các loại phục vụ địa bàn Hà Nội và các tỉnh, thành lân cận.

**NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Đình Long	Xã Ngọc Tảo, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT: 0915.988.034	Chuyên cung cấp vịt thịt với số lượng lớn phục vụ địa bàn huyện Phúc Thọ và một số khu vực lân cận.
2	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Đào Quang Luyện	Xã Liên Châu, huyện Thanh Oai, Hà Nội ĐT: 0385.016.294	Chuyên cung cấp sản phẩm trứng gà với số lượng lớn phục vụ địa bàn huyện Thanh Oai và một số khu vực lân cận.
3	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Văn Hưng	Xã Văn Khê, huyện Mê Linh, Hà Nội ĐT: 0988.738.334	Chuyên cung cấp gà thương phẩm với số lượng lớn phục vụ địa bàn huyện Mê Linh và một số khu vực lân cận.
4	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Văn Thời	Xã Mê Linh, huyện Mê Linh, Hà Nội ĐT: 0989.068.640	Chuyên cung cấp lợn giống, lợn thịt với số lượng lớn phục vụ địa bàn huyện Mê Linh và một số khu vực lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	HTX chè an toàn Sơn Thành Đại diện: La Thị Tâm	Xóm Lũng 2, xã Phú Lạc, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên ĐT: 0369.762.805	Chuyên sản xuất và cung cấp sản phẩm trà xanh Sơn Thành với số lượng lớn. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	HTX trà Cao Sơn Đại diện: Phạm Văn Tiến	Xóm Khe Lim, xã Bình Sơn, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên ĐT: 0972.587.677	Chuyên sản xuất và cung cấp sản phẩm trà tôm nõn, trà móc câu, trà đinh số lượng lớn. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	HTX DV sản xuất chế biến nông lâm nghiệp Hợp Hòa Đại diện: Bùi Văn Hoàng	Thôn Đồng Phai, xã Hợp Hòa, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang ĐT: 0326.838.383	Chuyên sản xuất và cung cấp trà túi lọc, cao đặc cà gai leo Hợp Hòa số lượng lớn. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	HTX vệt bầu Minh Hương Đại diện: Nguyễn Thị Lịch	Thôn Bợ 2, xã Bình Xa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang ĐT: 0912.680.622	Chuyên cung cấp sản phẩm vệt bầu thương phẩm số lượng lớn. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.